

## THÔNG BÁO

**Ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Anh Tuấn,  
Trưởng ban Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ,  
đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và  
Đề án 06 của tỉnh tại Phiên họp thứ nhất năm 2026**

Tại Phiên họp lần thứ nhất năm 2026 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cải cách hành chính, chuyển đổi số và Đề án 06 của tỉnh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo), sau khi nghe 03 báo cáo chuyên đề về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 trong công tác cải cách hành chính, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh; ý kiến phát biểu thảo luận của các đại biểu và ý kiến tham gia chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND Lâm Hải Giang, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo; Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Anh Tuấn, Trưởng ban Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

Trong năm 2025, với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, nhìn chung công tác cải cách hành chính và việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án 06 của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực: **(i) Đối với công tác CCHC:** tỉnh đã hoàn thành 32/32 nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch năm; hoạt động của bộ máy chính quyền và Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã cơ bản ổn định, góp phần vận hành thông suốt mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Việc cắt giảm 44,34% thời gian giải quyết TTHC, đặc biệt là các TTHC lĩnh vực đầu tư, đã minh chứng cho sự quyết tâm của các cấp, các ngành trong công tác CCHC. **(ii) Về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW:** hoàn thành 132/239 nhiệm vụ (còn 72 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên và 35 nhiệm vụ trong hạn). Vận hành, tích hợp các nền tảng, hạ tầng số phục vụ hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp bảo đảm tính thông suốt, liên tục. Bước đầu hình thành hệ thống Dashboard phục vụ chỉ đạo điều hành kinh tế - xã hội dựa trên dữ liệu. Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai sâu rộng, hoàn thành tập huấn kiến thức, kỹ năng số cho hơn 50.000 cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh. **(iii) Về việc thực hiện Đề án 06:** Tỉnh đã hoàn thành 94/94 nhiệm vụ theo Kế hoạch năm 2025 và 29/29 nhiệm vụ Đề án 06 thuộc danh mục nhiệm vụ mô hình điểm theo Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Các tiện ích trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tiếp tục được ứng dụng hiệu quả như: Tích hợp thẻ BHYT trên VNeID, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số hóa dữ liệu hộ tịch, lao động, thuế... Chủ tịch UBND tỉnh ghi nhận và biểu dương sự nỗ lực, quyết liệt của các sở, ban, ngành, địa phương về những kết quả tích cực trong năm 2025.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ: **(i)** kết quả đạt được từ công tác cải cách hành chính chưa thật sự tạo chuyển biến mạnh mẽ và thực chất cho hoạt động của bộ máy hành chính. **(ii)** Xây dựng và hoàn thiện thể chế còn chậm.

(iii) Một số Lãnh đạo địa phương cấp xã vẫn chưa đổi mới phương thức lãnh đạo, còn tư duy làm việc theo lối mòn, còn tình trạng né tránh trách nhiệm. (iv) Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm cải tiến năng suất và nâng cao chất lượng tham mưu chưa đi vào chiều sâu, chưa trở thành thói quen làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. (v) Việc thực hiện Đề án 06 có biểu hiện chững lại, chưa phát triển đa dạng các nhiệm vụ góp phần đẩy mạnh xã hội số, công dân số.

Xác định năm 2026 là năm bản lề nhằm tạo sự bứt phá mạnh mẽ cho cả giai đoạn 2026 - 2030, Chủ tịch UBND tỉnh – Trưởng ban Ban Chỉ đạo yêu cầu:

**1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Người đứng đầu các địa phương phải phát huy vai trò dẫn dắt, trực tiếp lãnh đạo và chịu trách nhiệm toàn diện trong công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án 06 gắn với tinh thần “**Chủ động – Trách nhiệm – Tốc độ**”.** Quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải chuyển từ “*quản lý dựa trên mệnh lệnh hành chính*” sang “*quản trị dựa trên kết quả*”, lấy sản phẩm cụ thể và tác động xã hội thực chất làm thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Tiếp tục **siết chặt kỷ luật thực thi và kỷ luật trách nhiệm**, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp trì trệ, có tư duy đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ. Người đứng đầu các sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm về tiến độ và chất lượng công việc, nếu để xảy ra chậm trễ kéo dài thì **xem xét trách nhiệm** hoặc **thay thế** để bảo đảm kỷ luật thực thi. Việc thực hiện phân cấp, ủy quyền và phân công nhiệm vụ phải được triển khai đồng bộ với cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá và xử lý trách nhiệm rõ ràng, đảm bảo mọi nhiệm vụ đều có người chịu trách nhiệm cụ thể, tránh để xảy ra tình trạng “chuyên trách nhiệm cho nhau” giữa các cấp, các ngành.

## **2. Một số nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực trọng tâm**

### **a) Về công tác xây dựng thể chế**

- Yêu cầu các sở, ban, ngành và địa phương chủ động rà soát, nhận diện và đề xuất các giải pháp tháo gỡ dứt điểm những vướng mắc, “điểm nghẽn” trong hệ thống cơ chế, chính sách và các quy định pháp luật hiện hành. Trọng tâm là tập trung xử lý các bất cập phát sinh trong các lĩnh vực then chốt như *đất đai, đầu tư, xây dựng, nhà ở và kinh doanh bất động sản* để khơi thông nguồn lực phát triển.

- Tập trung tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh Bình Định và Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành, bảo đảm tiến độ, chất lượng theo chỉ đạo tại Công văn số 2210/UBND-NC ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **b) Về cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính**

- Tập trung rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực; loại bỏ các khâu trung gian không cần thiết, tối ưu hóa quy trình thực hiện nhằm giảm tối đa thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp; đề xuất cắt giảm các thành phần hồ sơ dựa trên dữ liệu theo tinh thần Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ tiến độ xử lý hồ sơ, kiên quyết chấn chỉnh và hạn chế tối đa tình trạng trễ hẹn, tồn đọng trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc **trách nhiệm giải trình** và xin lỗi người dân, doanh nghiệp đối với các trường hợp hồ sơ quá hạn; không để xảy ra hành vi nhũng nhiễu, đùn đẩy hoặc gây phiền hà trong quá trình thực thi công vụ.

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, nhận diện các khó khăn, vướng mắc trong việc giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp khắc phục, đảm bảo vừa vận hành thông suốt công tác giải quyết thủ tục hành chính vừa giữ vững kết quả “Chỉ số 766” của tỉnh.

### **c) Về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với tăng cường năng lực số**

- Các sở, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả công tác đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ; nhất là thực hiện việc đánh giá năng lực cán bộ bằng KPI. Kể từ năm 2026, việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân phải gắn liền với hệ thống chỉ số KPI cụ thể, minh bạch và được thực hiện **định kỳ hàng quý** để làm cơ sở cho việc phân loại cán bộ, kịp thời thay thế những trường hợp không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tầng lớp nhân dân. Phấn đấu bố trí **tối thiểu 25%** cán bộ có trình độ chuyên môn khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

### **d) Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06**

- Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ được phân công, tập trung rà soát, tổ chức thực hiện một số chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư tại Phiên họp Thường trực Ban Chỉ đạo Nghị quyết số 57-NQ/TW theo Công văn số 3038/UBND-KGVX ngày 17/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Về phát động phong trào đổi mới sáng tạo tại cơ sở:

+ UBND các xã, phường tổ chức phát động phong trào đổi mới sáng tạo sâu rộng tại cơ sở; đảm bảo định kỳ hằng tháng, mỗi địa phương phải chủ trì triển khai được từ **01 – 02 ý tưởng mới** có tính khả thi xuất phát từ cộng đồng.

+ Tỉnh đoàn chịu trách nhiệm tìm kiếm, sàng lọc và giới thiệu ít nhất **02 ý tưởng đổi mới sáng tạo** mỗi tháng từ lực lượng đoàn viên, thanh niên; phối hợp với các sở, ngành liên quan để ươm tạo, từng bước hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mạnh mẽ trên địa bàn tỉnh.

+ UBND tỉnh cam kết tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất về chính sách và môi trường để các tổ chức, cá nhân phát huy khả năng sáng tạo. Giao Sở Khoa học và Công nghệ đóng vai trò là cơ quan thường trực, đầu mối tiếp nhận, hỗ trợ ươm tạo và kết nối các nguồn lực cần thiết để hiện thực hóa các ý tưởng sáng tạo từ các địa phương và lực lượng đoàn viên, thanh niên.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, rà soát và nâng cao chất lượng quản lý các đề tài, sáng kiến khoa học; yêu cầu nội dung nghiên cứu phải gắn chặt với thực tiễn, có chiều sâu và giải quyết dứt điểm các vấn đề cụ thể, cấp thiết của địa phương. Đồng thời, phát huy tối đa thế mạnh của Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành ICISE trong công tác nghiên cứu cơ bản và kết nối mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học tầm cỡ trong và ngoài nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Các sở, ngành thuộc tỉnh tập trung xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành các **cơ sở dữ liệu chuyên ngành** (trọng tâm là các lĩnh vực: đất đai, lao động, quy hoạch, doanh nghiệp,...) đảm bảo tính kết nối, liên thông. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các nền tảng trợ lý ảo trong việc phân tích dữ liệu, nâng cao chất lượng công tác tham mưu và chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu.

- Tỉnh đoàn chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường phát huy tối đa vai trò nòng cốt của **Tổ công nghệ số cộng đồng** trong việc hướng dẫn, phổ cập kỹ năng số trực tiếp tại cơ sở. Mỗi xã, phường chủ động huy động và bố trí lực lượng đoàn viên, thanh niên xung kích để trực tiếp hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và ứng dụng hiệu quả các giải pháp công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo theo chức năng nhiệm vụ được phân công tiếp tục triển khai hiệu quả 04 Đề án chiến lược về bán dẫn: Đề án phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và an toàn – an ninh mạng; Đề án phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, an toàn và an ninh mạng; Đề án phát triển giáo dục STEM cho học sinh phổ thông và Đề án xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung.

- Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp tham mưu triển khai hiệu quả Kế hoạch phối hợp với Cục C12, Bộ Công an trong công tác triển khai chiến lược dữ liệu trên địa bàn tỉnh theo hướng có sản phẩm, kết quả công việc cụ thể.

- Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh cần xác định **vai trò đồng hành** cùng chính quyền các cấp trong việc tạo lập nền tảng cho công tác chuyển đổi số của tỉnh. Đẩy mạnh đầu tư, mở rộng vùng phủ sóng di động và hạ tầng cáp quang, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; bảo đảm kết nối mạng thông suốt, ổn định đến tận cấp cơ sở để phục vụ người dân tiếp cận các dịch vụ công trực tuyến và tiện ích số.

UBND tỉnh thông báo để các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- BCĐ NQ57, CCHC, CDS và ĐA06;
- UBND các xã, phường;
- CVP, PVPVX;
- Bưu điện tỉnh, VNPT Gia Lai, Viettel Gia Lai;
- Lưu: VT, V3, V9, PVHCC.

*Munt*

**TL. CHỦ TỊCH**  
**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Võ Gia Nghĩa**